

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST

Ngày: 18 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Cao Minh Tân.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Kim Huyền - Thư ký Tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa:**
Ông Phạm Trung Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H1 (tên gọi khác L1) sinh năm 1965 tại xã N, huyện P, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện P, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L2 (chết năm 2010) và bà Nguyễn Thị D (chết năm 2010); có vợ tên Lý Thị Mộng V sinh năm 1967 và 01 con tên Nguyễn Quốc Đ sinh năm 1987; tiền án: Ngày 24/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Minh (nay là Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh), tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm tù và phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*” tại bản án hình sự sơ thẩm số 47/2010/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù, còn phải chấp hành tiếp hình phạt bổ sung số tiền 4.000.000 đồng. Ngày 27/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù và phạt bổ sung số tiền 3.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*” tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2015/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung số tiền 3.000.000 đồng; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/3/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” tại bản án hình sự phúc thẩm số 40/HSPT đã xóa án tích. Ngày 13/01/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày 13/01/2009 về tội “*Đánh bạc*” tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2009/HSST đã xóa án tích; bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đặng Văn Tính T1, sinh năm 1988; nơi cư trú ấp S, xã B, huyện P, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

2. Anh Phan Thanh H2, sinh năm 1982; nơi cư trú ấp C, xã M, huyện P, tỉnh Vĩnh Long (*có mặt*).

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1955; nơi cư trú ấp A, xã M, huyện P, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

2. Anh Nguyễn Văn Â, sinh năm 1983; nơi cư trú ấp Đ, xã B, huyện P, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

3. Anh Phan Văn Hoàng N, sinh năm 1992 (*vắng mặt*).

4. Chị Nguyễn Ngọc L3 (tên gọi khác T2), sinh năm 1984 (*vắng mặt*).

Cùng cư trú: Ấp E, xã N, huyện P, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 01/01/2018, bị cáo Nguyễn Văn H1 cùng với anh Đặng Văn Tính T1, anh Phan Thanh H2 đi đến quán nước giải khát của chị Nguyễn Ngọc L3 ở ấp E, xã N, huyện P, tỉnh Vĩnh Long để uống nước. Tại đây, H1 nhìn thấy phía dưới gầm bàn gần chỗ ngồi uống nước có để bộ dụng cụ chơi lắc bầu cua. H1 tự ý lấy để lên bàn và cùng với anh T1, anh H2 chơi lắc bầu cua ăn thua với nhau bằng tiền do H1 làm nhà cái. Mỗi ván đánh bạc, H1 ăn thua với anh T1, anh H2 số tiền từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng. Cả 03 người cùng nhau đánh bạc liên tục đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Tổ Cảnh sát trật tự – 113 Công an huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm số tiền 540.000 đồng là tiền thu giữ tại chiếu bạc; 01 miếng giấy in hình trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 03 khối lập phương in mỗi mặt một hình tương ứng là trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 01 cái nồi kim loại màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ trên người của bị cáo H1 số tiền 400.000 đồng, thu giữ trên người của anh H2 số tiền 450.000 đồng và thu giữ trong ví da của anh T1 số tiền 4.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra đã làm rõ: Số tiền 540.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền bị cáo H1, anh T1, anh H2 dùng đánh bạc với nhau khi bị bắt quả tang. Số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo H1, số tiền 450.000 đồng thu giữ của anh H2 là tiền dùng tham gia đánh bạc. Số tiền 4.000.000 đồng thu giữ trong ví da của anh T1 là tiền anh H3 gửi cho chị Nguyễn Ngọc L3 đưa cho anh T1 trả nợ cho bà ngoại anh T1 không sử dụng vào việc đánh bạc. Vật chứng gồm 01

miếng giấy in hình trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 03 khối lập phương in mỗi mặt một hình tương ứng là trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 01 cái nôi kim loại màu trắng là do khách đến uống nước (không rõ họ tên, địa chỉ) mang theo chơi để lại.

Do hành vi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền của anh T1, anh H2 chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đã xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T1, anh H2 mỗi người số tiền 1.500.000 đồng, tịch thu số tiền 450.000 đồng thu giữ của anh H2 sung vào công quỹ nhà nước và hoàn trả cho anh T1 nhận lại số tiền 4.000.000 đồng (BL: 49, 51 – 53, 67, 69 – 70).

Bản thân H1 là người đã bị kết án 02 lần về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Trong lần thực hiện hành vi phạm tội này, đối tượng bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, tội phạm đã thực hiện là ít nghiêm trọng và có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng. Do đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định đề nghị truy tố H1 về tội đánh bạc theo thủ tục rút gọn. Tạm giữ vật chứng số tiền 540.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; số tiền 400.000 đồng thu giữ của đối tượng H1; 01 miếng giấy in hình trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 03 khối lập phương in mỗi mặt một hình tương ứng là trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 01 cái nôi kim loại màu trắng để xử lý trong vụ án.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSTB ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, đã truy tố: Nguyễn Văn H1 ra trước Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long để xét xử về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đối với bị cáo Nguyễn Văn H1 về tội “*Đánh bạc*”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, tình hình tài sản của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo H1 từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H1 là người không có nghề nghiệp, đang gặp khó khăn về kinh tế. Áp dụng khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, đề nghị miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều

47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 540.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền bị cáo H1, anh T1, anh H2 dùng đánh bạc với nhau.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo H1 dùng tham gia đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 miếng giấy in hình trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 03 khối lập phương in mỗi mặt một hình tương ứng là trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 01 cái nôi kim loại màu trắng là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Văn H1 trình bày: Hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức lắc bầu cua của bị cáo với anh T1, anh H2 và số tiền phạm pháp bị bắt quả tang đúng như nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phan Thanh H2 trình bày: Anh thừa nhận hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền giữa anh với anh T1, bị cáo H1 và số tiền phạm pháp bị bắt quả tang đúng như lời trình bày của bị cáo H1 và nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đã công bố.

Bị cáo Nguyễn Thanh H1 nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã biết lỗi, rất hối hận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:* Xét lời trình bày của bị cáo Nguyễn Văn H1 tại phiên tòa sơ thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở để kết luận, vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 01/01/2018, trong lúc bị cáo H1 tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức lắc bầu cua với anh Đặng Văn Tính T1, anh Phan Thanh H2 thì bị bắt quả tang. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 540.000 đồng, số tiền bị cáo H1 dùng tham gia đánh bạc bị thu giữ là 400.000 đồng. Bản thân bị cáo H1 là người có 02 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi của bị cáo H1 đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình

sự. Xét trong lần thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, tội phạm đã thực hiện là ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long quyết định đề nghị truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long quyết định truy tố bị cáo H1 theo thủ tục rút gọn về tội danh, điều luật như trên và lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

[3]. Xét hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền của bị cáo H1 với anh T1, anh H2 có số tiền phạm pháp dưới 5.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm là dấu hiệu định tội đánh bạc. Nên hành vi của bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự cũng như các tình tiết tăng nặng khác.

[4]. Xét bị cáo là người có 02 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, trước đó đã 02 lần bị Tòa án xét xử hình sự về hành vi đánh bạc. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm minh. Lẽ ra, bị cáo phải ý thức lấy đó làm bài học kinh nghiệm nhằm cải tạo bản thân trở thành công dân hữu ích. Trái lại, vì ham mê cờ bạc bị cáo tiếp tục lao vào con đường phạm pháp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án.

[5]. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, lời bào chữa của bị cáo về phần xử lý trách nhiệm hình sự. Xét xử bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân hữu ích và nhằm tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[7]. Xét nguyên nhân đánh bạc chủ yếu xuất phát từ nguồn thu lợi bất chính dễ dàng có được. Lẽ ra, căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung đối với bị cáo một số tiền nhất định. Tuy nhiên, xét về tình hình tài sản của bị cáo là người không có nghề nghiệp, đang gặp khó khăn về kinh tế.

Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[8]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[9]. Xét vật chứng số tiền 540.000 đồng là tiền bị cáo H1, anh T1, anh H2 dùng đánh bạc với nhau bị thu giữ tại chiếu bạc và số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo H1 dùng tham gia đánh bạc. Nên chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10]. Xét vật chứng gồm 01 miếng giấy in hình trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 03 khối lập phương in mỗi mặt một hình tương ứng là trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 01 cái nôi kim loại màu trắng là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc hiện không còn giá trị sử dụng. Nên chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H1 phải nộp án phí số tiền 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 (tên gọi khác L1) phạm tội “*Đánh bạc*”.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

1.3. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn H1.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 540.000 (năm trăm bốn mươi nghìn) đồng là tiền bị cáo Nguyễn Văn H1, anh Đặng Văn Tính T1, anh Phan Thanh H2 dùng đánh bạc bị thu giữ tại chiếu bạc.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn)

đồng là tiền bị cáo Nguyễn Văn H1 dùng tham gia đánh bạc.

2.3. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) miếng giấy in hình trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 03 (ba) khối lập phương in mỗi mặt một hình tương ứng là trái bầu, con cua, con cá, con tôm, con nai, con gà; 01 (một) cái nồi kim loại màu trắng là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc hiện không còn giá trị sử dụng.

Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 5 năm 2018 và biên lai thu tiền số No 000565 ngày 16 tháng 5 năm 2018.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H1 phải nộp án phí số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Vụ án được xét xử công khai. Có mặt bị cáo Nguyễn Văn H1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phan Thanh H2. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đặng Văn Tính T1. Báo cho các bị cáo H1 biết có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh H2 biết có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của anh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh T1 vắng mặt thì có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của anh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long: 01;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC. THADS huyện Tam Bình: 02;
- CQĐT + VP Công an huyện Tam Bình: 02;
- BC + NLQ: 03;
- Lưu: 06.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Cao Minh Tân